

MỤC TIÊU GIÁO DỤC
CHỦ ĐIỂM: BÉ ĐẾN TRƯỜNG MẦM NON
Thực hiện trong 4 tuần: Từ ngày 8/9/2025 đến 3/10/2025
MỤC TIÊU

Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục
I. Giáo dục phát triển thể chất:		
Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
<i>Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt.</i>		
MT1. Trẻ khỏe mạnh, cân nặng, chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. - Trẻ trai: + Cân nặng: 12,7 - 21,2 kg + Chiều cao: 94,9cm - 111,7cm - Trẻ gái: + Cân nặng: 12,3 - 21,5 kg + Chiều cao: 94,1cm - 111,3cm.:	- Ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng. - Vệ sinh trong ăn uống và vệ sinh cá nhân sạch sẽ. - Tập các bài tập thể dục thường xuyên. - Cân đo và khám sức khỏe định kỳ. - Nhận biết trẻ béo phì và suy dinh dưỡng. Tìm ra nguyên nhân của béo phì và suy dinh dưỡng. - Cân đo theo dõi trẻ suy dinh dưỡng hàng tháng.	-Thể dục sáng -Cô cân đo theo dõi trẻ lần 1 bằng biểu đồ tăng trưởng - Mọi lúc mọi nơi cô nhắc trẻ ăn uống đủ chất
MT2. Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh	- Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc. - Steam: Làm bánh trôi nước - Montessori: Phân loại nhóm thực phẩm; làm thí nghiệm đơn giản “Nước cam – nước chanh”	- HĐ vệ sinh: + Làm quen cách lau mặt. + Tập rửa tay bằng xà phòng đúng thao tác. -HĐ góc
MT6. Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách	- Cầm bát thìa đúng cách. - Tự xúc ăn không làm rơi vãi, đổ thức ăn.	- HĐ giờ ăn: + Trẻ ngồi ăn đúng cách, tự xúc cơm không làm rơi vãi thức ăn. + Lấy cốc và sử dụng cốc đúng

		cách đúng ký hiệu của mình
Phát triển vận động		
MT12. Trẻ biết thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Bước lên phía trước; Bước sang ngang; Ngồi xổm, đứng lên; Bật tại chỗ + Co duỗi chân	- HD thể dục sáng: Trẻ tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp. - HD học: LVPTTC
MT13. Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi, chạy	Giữ thăng bằng cơ thể và kiểm soát được vận động: - Đi trong đường hẹp (3m x 0,2m) - Đi bước dồn ngang - Đi/chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - Thực hành các bài tập trong một số giờ chơi ở các khu vực trên sân trường - Trò chơi dân gian: Lộn cầu vòng, rồng rắn lên mây,..	- HD học: + VĐCB: Đi trong đường hẹp - TCVD: mèo đuổi chuột + VĐCB: Đi bước dồn ngang - TCVD: bóng tròn to
MT14. Trẻ kiểm soát được vận động đi, chạy		
MT15. Trẻ phối hợp tay - mắt trong vận động tung, ném, đập, bắt bóng	- Lăn bóng cho bạn - Thực hành các bài tập trong một số giờ chơi ở các khu vực trên sân trường - Trò chơi theo phương pháp Steam: Thi xem ai nhanh... - Montessori: Tổ chức trò chơi vận động trên đường zig-zag,	-VĐCB: Lăn bóng cho bạn - TCVD: Thi ai nhanh

	đi trên vạch kẻ	
MT 17. Trẻ biết thực hiện được cử động bàn tay, ngón tay, gập đan ngón tay vào nhau :	- Chú ý và thực hiện các vận động: + Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay.	- HĐ thể dục sáng: Trẻ tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.
MT18. Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động vẽ, cắt, xé, dán, xếp, cài, cời...	- Đan tết	
Lĩnh vực phát triển nhận thức:		
Khám phá khoa học		
MT24. Trẻ mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo	- Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi + GDKNS: Bé tập làm vườn, Bé tập sơ chế rau rau, Bé cắm hoa, Bé xếp đĩa quả, pha nước cam	- HĐ chơi: Trẻ biết sử dụng đúng một số đồ chơi ở các góc. + Xem tranh hoặc xem video về một số đồ chơi của lớp.
Làm quen một số khái niệm sơ đẳng về toán		
MT33. Trẻ nhận dạng và gọi tên các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.	Nhận biết, gọi tên các hình (Vuông, tam giác, chữ nhật, tròn) và nhận dạng các hình đó trong thực tế: - Nhận biết: Hình vuông - hình tròn (Ứng dụng phương pháp	- HĐ học: Làm quen với toán + Nhận biết và gọi tên hình vuông, hình tròn. - HĐ chơi: Trẻ nhận biết, gọi tên, chơi các trò chơi với hình vuông, hình chữ nhật ở góc học tập. - Dạo chơi trong trường để xem các khu vực trong nhà trường

	Montessori) Nhận biết hình cơ bản qua đồ dùng thật (bánh tròn, gạch vuông, bảng chữ nhật, mái nhà tam giác).	
Khám phá xã hội		
MT37: Trẻ nói được tên trường/lớp, cô giáo, bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	Tên lớp; tên và công việc của cô giáo; tên các bạn; đồ dùng, đồ chơi của lớp; các hoạt động của trẻ ở trường - Trường mầm non của bé - Trường bé có gì - Lớp học thân yêu - Ở trường bé làm gì - Một ngày ở trường của bé - Montesori: Đồ chơi của bé, ngôi trường thân yêu,... Reggio Emilia: Đồ dùng của bé- Một ngày ở trường của bé	- HĐ học: Khám phá xã hội. + Đồ chơi của bé (montessori) + Trò chuyện sáng unis “Lớp học thân yêu của bé” - HĐ chơi: Trẻ được biết tên trường, lớp qua cách giới thiệu chủ đề chơi của cô và các bạn
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ:		
MT42. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi	Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi quen thuộc - Đồ dùng, đồ chơi trong trường mầm non: Cầu trượt, bập bênh...	- HĐ ngoài trời : Một số đồ chơi trong trường mầm non như cầu trượt , bập bênh
MT48. Trẻ sử dụng các từ “Vâng ạ”, “Dạ”, “Thưa”...trong giao tiếp	Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép KNS: Kỹ năng chào hỏi lễ phép,...	- HĐ học: GDKNS: Kỹ năng chào hỏi lễ phép - HĐ/ giờ ăn, sinh hoạt hàng ngày. - HĐ chơi: Đóng vai theo chủ đề: “Cô giáo”, “Người bán

		hàng”, “Mẹ con”.
MT49. Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Nghe và đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...trong độ tuổi .	- HĐ học: Đọc bài thơ + Bạn mới - HĐ chơi: Nghe bài thơ về trường, lớp MG sưu tầm.
MT51. Trẻ bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	- Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe.	- HĐ học: + Món quà của cô giáo , Mèo hoa tơ đi học
Lĩnh vực phát triển tình cảm xã hội		
MT63.Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp	Một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi xếp cất đồ chơi; không tranh giành đồ chơi; để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; vâng lời cô giáo...	- HĐ/ giờ ăn, sinh hoạt hàng ngày. - HĐ chơi: Chơi xong xếp cất đồ chơi đúng nơi quy định. + Hoạt động góc: * Góc đóng vai: Người bán hàng, cấp dưỡng, bác sỹ, cô giáo..... *Góc sách – truyện: Trẻ xem tranh, sách, theo chủ đề. * Góc khoa học và toán: Ngôi nhà toán học, bé cùng khám phá, chơi thả hình. * Góc âm nhạc-tạo hình: Tô màu, nặn đu quay, cầu trượt hát múa theo chủ đề..... *Góc XD-LG: Xây dựng trường mầm non, lắp ghép đồ chơi, đồ dùng. * Góc thiên nhiên: Chăm sóc rau và cây cảnh.

MT65. Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói.	- Chờ đến lượt - Lắng nghe cô và bạn nói - KNS: kỹ năng xếp hàng	- Mọi lúc mọi nơi
MT67. Trẻ bỏ rác đúng nơi quy định	- Bảo vệ, chăm sóc con vật và cây cối - Tiết kiệm điện nước - Giữ gìn vệ sinh môi trường - Phân loại rác theo hướng dẫn của người lớn, bỏ rác đúng nơi quy định - GDKNS: Nhặt, phân loại rác; bỏ rác đúng nơi quy định...	Hoạt động ngoài trời : Hướng dẫn trẻ nhặt lá cây, rác bỏ đúng nơi quy định Mọi lúc mọi nơi hướng dẫn trẻ nhặt , phân loại và bỏ rác đúng nơi quy định
Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
MT69. Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc	- Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca) - Bộc lộ cảm xúc khi nghe các bài hát, bản nhạc - Vận động theo ý thích khi nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc	Mọi lúc mọi nơi cô mở cho trẻ nghe một số bài hát trong chủ đề chủ điểm cũng như các bài hát dân ca

MT70. Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát. - Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.	
71.Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh hoạ,vận động theo ý thích...)		*DH: Trường chúng cháu là trường MN TCAN: Tai ai tinh * VĐTN sử dụng bộ gõ cơ thể: Cháu đi mẫu giáo NH: Ngày đầu tiên đi học * Biểu diễn âm nhạc cuối chủ đề: “Cháu đi mẫu giáo, trường chúng cháu là trường MN, thơ “Bạn mới” TCAN: Đoán xem ai hát - HĐ chơi: Trẻ được hát múa theo chủ đề ở góc âm nhạc
MT72. Trẻ vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản - Tô màu đèn lồng, bóng bay, đu quay, con đường tới trường...	- HĐ chơi: Trẻ biết sử dụng một số kỹ năng ban đầu như xoay tròn ấn dẹt đất nặn tô màu để tạo ra một số sản phẩm theo ý thích. - HĐ học: tạo hình. + Tô màu đu quay. + Tô màu chùm bóng bay
MT73. Trẻ xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản	Sử dụng một số kỹ năng xé, dán để tạo ra sản phẩm đơn giản.	- HDG: Dán bập bênh - Mọi lúc mọi nơi - Hoạt động học tạo hình
MT75. Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý	Sử dụng các nguyên liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm - Làm tranh, đồ dùng, đồ chơi sáng tạo bằng nguyên	- HĐ góc - Mọi lúc mọi nơi

	vật liệu, tranh tập thể, tranh chủ đề. - Sử dụng nguyên vật liệu thiên nhiên (Lá khô, sỏi, quả khô...), phế liệu (Len, ống hút...) tạo ra sản phẩm theo gợi ý của cô: + Steam: Làm đèn trung thu; làm quà tặng mẹ, (Cô giáo), (Chú bộ đội) bằng nguyên vật liệu; làm thiệp chúc Tết... + Regio: Làm quà tặng mẹ, tạo hình PTGT,...	
--	--	--

